

Mã đề: 123

Họ, tên thí sinh:..... Lớp:

Câu 1: Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 9-1975) đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt

- A. kinh tế. B. nhà nước. C. văn hóa. D. y tế.

Câu 2: Nhiệm vụ cấp thiết của cách mạng Việt Nam sau Đại thắng mùa Xuân 1975 là gì?

- A. Thực hiện ngay công cuộc đổi mới đất nước.
B. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
C. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
D. Hoàn thành cải cách ruộng đất và triệt để giảm tô.

Câu 3: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam thắng lợi là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc vì đã

- A. tạo ra tác động cơ bản làm sụp đổ trật tự thế giới hai cực Ianta.
B. giáng đòn mạnh mẽ vào âm mưu nô dịch của chủ nghĩa thực dân.
C. tạo nên cuộc khủng hoảng tâm lý sâu sắc đối với các cựu binh Mỹ.
D. dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế - chính trị trầm trọng ở Mỹ.

Câu 4: Tỉnh nào dưới đây là địa phương cuối cùng của miền Nam được giải phóng?

- A. Châu Đốc. B. Rạch Giá. C. Bạc Liêu. D. Cà Mau.

Câu 5: Hội nghị lần thứ 21 (tháng 7-1973) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam nhấn mạnh cách mạng miền Nam phải giữ vững chiến lược

- A. hòa hoãn. B. rút lui. C. tiến công. D. phòng thủ.

Câu 6: Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 trải qua 3 chiến dịch lớn là những chiến dịch nào dưới đây?

- A. Hồ Chí Minh, Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng.
B. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.
C. Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh.
D. Tây Nguyên, Hồ Chí Minh, Huế - Đà Nẵng.

Câu 7: Thắng lợi quân sự nào dưới đây có ý nghĩa chiến lược trong hoạt động quân sự ở Nam Bộ cuối 1974 đầu 1975 của quân và dân miền Nam?

- A. Giải phóng toàn tỉnh Bến Tre.
B. Giải phóng các đảo thuộc quần đảo Trường Sa.
C. Giải phóng đường số 14 và toàn tỉnh Phước Long.
D. Giải phóng Xuân Lộc và toàn bộ tỉnh Phước Long.

Câu 8: Tại Hà Nội năm 1976, Quốc hội khoá VI nước Việt Nam thống nhất họp kì đầu tiên đã quyết định

- A. Thành lập Mặt trận Việt Minh
- B. Quốc ca là bài Tiến quân ca
- C. Tiên hành đổi mới đất nước
- D. Cải cách ruộng đất trong cả nước

Câu 9: Nội dung nào dưới đây là điều kiện thuận lợi của Việt Nam ngay sau đại thắng mùa Xuân 1975

- A. Mỹ đã bình thường hóa quan hệ với Việt Nam.
- B. Nền kinh tế bước đầu có tích lũy nội bộ.
- C. Hậu quả chiến tranh đã khắc phục xong.
- D. Đất nước đã thống nhất về mặt lãnh thổ.

Câu 10: Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam quyết định chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975 vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Chính quyền Sài Gòn không coi trọng địa bàn chiến lược
- B. Quân đội Sài Gòn đang sơ hở trong bố trí lực lượng ở đây.
- C. Tuyển phòng thủ của đối phương ở đây đã bị phá vỡ.
- D. Hầu hết quân đội Sài Gòn đã rút khỏi Tây Nguyên.

Câu 11: Nội dung nào sau đây **không** thuộc ý nghĩa của chiến thắng Phước Long (06 – 01 – 1975)?

- A. Làm thất bại hoàn toàn chiến lược “ Việt Nam hóa chiến tranh”.
- B. Chứng tỏ sự suy yếu và bất lực của quân đội Sài Gòn.
- C. Chứng minh sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta.
- D. Củng cố quyết tâm của Đảng ta trong việc đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Câu 12: Trong thời kì 1954 - 1975, sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam hoàn thành “đánh cho nguy nhào” ?

- A. Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972)
- B. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết (1973)
- C. Toán lính Mỹ cuối cùng rút khỏi Việt Nam (1973)
- D. Đại thắng mùa Xuân 1975

Câu 13: Chiến thắng Đường 14 - Phước Long (từ ngày 22-12-1974 đến ngày 6-1-1975) của quân dân miền Nam cho thấy

- A. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho cách mạng.
- B. khả năng Mĩ can thiệp trở lại bằng quân sự rất cao.
- C. so sánh lực lượng thay đổi bất lợi cho cách mạng.
- D. nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút” đã hoàn thành.

Câu 14: Năm 1975, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch nào sau đây

- A. Chiến dịch An Lão
- B. Chiến dịch Tây Nguyên
- C. Chiến dịch Việt Bắc
- D. Chiến dịch Đồng Xoài

Câu 15: Hội nghị lần thứ 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung.
- B. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế bao cấp.
- C. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.
- D. Tiếp tục con đường bạo lực cách mạng.

Câu 16: Hành động của Mỹ ở miền Nam sau Hiệp định Pari 1973 là muốn

- A. giữ lại 2 vạn cố vấn, lập bộ chỉ huy quân sự
- B. Mỹ hóa trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- C. rút hết quân đội và cố vấn quân sự khỏi miền Nam.
- D. thỏa hiệp với Liên Xô, Trung Quốc gây khó khăn cho ta.

Câu 17: Trước tình hình so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi mau lẹ, có lợi cho cách mạng, Bộ Chính trị Trung Ương Đảng đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam

- A. Trong năm 1975-1976.
- B. Trong năm 1975.
- C. Trong năm 1976.
- D. Trong năm 1974.

Câu 18: Biện pháp cơ bản được Mỹ thực hiện xuyên suốt trong các chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1973) là

- A. ra sức chiếm đất, giành dân.
- B. sử dụng quân đội Mỹ làm nòng cốt.
- C. sử dụng quân đội đồng minh.
- D. tiến hành chiến tranh tổng lực.

Câu 19: Tại Hà Nội năm 1976, Quốc hội khoá VI nước Việt Nam thống nhất họp kì đầu tiên đã quyết định

- A. Thành lập Mặt trận Việt Nam
- B. Cải cách ruộng đất trong cả nước
- C. Thủ đô là Hà Nội
- D. Tiến hành đổi mới đất nước

Câu 20: Nhân tố hàng đầu đảm bảo thắng lợi của của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 – 1975) là

- A. hậu phương miền Bắc được xây dựng vững chắc.
- B. tinh thần đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương.
- C. sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.
- D. sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 21: Trong thời kì 1954 – 1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì cuộc cách mạng này

- A. bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa.
- B. làm thất bại hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mỹ.

- C. trực tiếp xóa bỏ ách áp bức, bóc lột của địa chủ và tư sản miền Nam.
- D. trực tiếp đánh đổ ách thống trị của Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

Câu 22: Đặc điểm lớn nhất, độc đáo nhất của cách mạng Việt Nam thời kỳ 1954 - 1975 là một Đảng lãnh đạo nhân dân

- A. hoàn thành cách mạng dân chủ và xã hội chủ nghĩa trong cả nước.
- B. hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân trong cả nước.
- C. tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng ở hai miền Nam - Bắc.
- D. thực hiện nhiệm vụ đưa cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 23: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng giá trị của chiến thắng Đường số 14 - Phước Long (tháng 1 - 1975) đối với việc củng cố quyết tâm và hoàn thành kế hoạch giải phóng miền Nam của Đảng Lao động Việt Nam?

- A. Trận mở màn chiến lược.
- B. Trận tập kích chiến lược.
- C. Trận nghi binh chiến lược.
- D. Trận trinh sát chiến lược.

Câu 24: Tháng 4 - 1970, Hội nghị cấp cao ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia đã xác định kẻ thù chung của nhân dân Đông Dương là

- A. thực dân Hà Lan.
- B. phát xít Đức.
- C. phát xít Italia.
- D. đế quốc Mỹ.

Câu 25: Năm 1970, Mỹ sử dụng quân đội Sài Gòn tiến công xâm lược Campuchia nhằm thực hiện âm mưu nào sau đây ?

- A. Gạt ảnh hưởng của Pháp ở Đông Dương.
- B. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.
- C. Mở rộng chiến tranh ra toàn khu vực Đông Nam Á
- D. Thiết lập trở lại Liên bang Đông Dương.

Câu 26: Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng chủ yếu là

- A. quân đội Mỹ.
- B. quân đồng minh của Mỹ.
- C. quân đội Sài Gòn.
- D. Cố vấn Mỹ.

Câu 27: Để phá hoại Hiệp định Pari 1973, chính quyền Sài Gòn đã tiến hành chiến dịch

- A. “tràn ngập lãnh thổ”.
- B. “bình định lấn chiếm”
- C. “tìm diệt và bình định”.
- D. “trả đũa ồ ạt”.

Câu 28: Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam thắng lợi buộc Mỹ phải

- A. tuyên bố Mỹ hoá trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam
- B. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh cục bộ
- C. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh đặc biệt
- D. tuyên bố phi Mỹ hoá chiến tranh xâm lược Việt Nam

Câu 29: Chiến thắng quân sự nào sau đây buộc Mỹ phải kí Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

- A. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.
- B. Chiến thắng Bình Giã, Ba Gia.
- C. Chiến thắng Núi Thành, Vạn Tường.
- D. Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”.

Câu 30: Âm mưu của Mỹ và chính quyền Sài Gòn sau Hiệp định Pari năm 1973 là

- A. phá hoại miền bắc.
- B. biến miền Nam thành quốc gia tự trị.
- C. phá hoại Hiệp định Pari, tiếp tục chiến tranh.
- D. chuẩn bị lực lượng đánh chiếm vùng giải phóng.

Câu 31: Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam buộc Mỹ phải thừa nhận sự thất bại của chiến lược nào sau đây ?

- A. Việt Nam hoá chiến tranh
- B. Phản ứng linh hoạt
- C. Chiến tranh cục bộ
- D. Chiến tranh đặc biệt

Câu 32: Hành động phá hoại Hiệp định Pari (1973) của chính quyền Sài Gòn là gì?

- A. Đàn áp, khủng bố những hoạt động yêu nước của nhân dân miền Nam.
- B. Mở các cuộc hành quân “ bình định – lấn chiếm” vùng giải phóng.
- C. Tổ chức những cuộc hành quân tìm diệt, đánh vào căn cứ của ta.
- D. không tiến hành trao trả tù binh và dân thường bị bắt.

Câu 33: Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam được Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7 - 1973) xác định là gì?

- A. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Chỉ đấu tranh chính trị để thống nhất đất nước.
- C. Tiến hành cuộc cách mạng ruộng đất.
- D. Giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Câu 34: Hướng nào sau đây được chọn là hướng tiến công trọng yếu của ta trong mùa Xuân năm 1975?

- A. Huế.
- B. Quảng Trị.
- C. Tây Nguyên.
- D. Đông Nam Bộ.

Câu 35: Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) đều

- A. có sự điều chỉnh phương châm tác chiến.
- B. có sự kết hợp với nổi dậy của quân chúng.
- C. là những trận quyết chiến chiến lược.
- D. tiêu diệt mọi lực lượng của đối phương.

Câu 36: Tại Hà Nội năm 1976 quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất họp kỳ đầu tiên đã

- A. tiến hành đổi mới đất nước
- B. thành lập mặt trận Việt Minh
- C. cải cách ruộng đất trong cả nước
- D. quyết định quốc kỳ là cờ đỏ sao vàng

Câu 37: Sự kiện lịch sử diễn ra lúc 1h30 phút ngày 30 – 04 – 1975 là gì?

- A. Quân ta nổ súng bắt đầu mở chiến dịch Hồ Chí Minh.
- B. Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố từ chức.
- C. Xe tăng và bộ binh của ta tiến vào Dinh Độc Lập.
- D. Lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập.

Câu 38: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), địa bàn tác chiến của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là

- A. rừng núi.
- B. nông thôn.
- C. trung du.
- D. đô thị.

Câu 39: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7 - 1973) chủ trương đấu tranh chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn trên cả ba mặt trận

- A. chính trị, kinh tế, văn hóa.
- B. quân sự, chính trị, ngoại giao.
- C. quân sự, ngoại giao, văn hóa.
- D. quân sự, kinh tế, ngoại giao.

Câu 40: Chiến dịch nào đã kết thúc thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở miền Nam Việt Nam?

- A. Huế - Đà Nẵng.
- B. Đường 14 - Phước Long.
- C. Hồ Chí Minh.
- D. Tây Nguyên.

----- HẾT -----

mamon	made	cautron	dapan
12C	CUỐI	K 123	1 B
12C	CUỐI	K 123	2 B
12C	CUỐI	K 123	3 B
12C	CUỐI	K 123	4 A
12C	CUỐI	K 123	5 C
12C	CUỐI	K 123	6 B
12C	CUỐI	K 123	7 C
12C	CUỐI	K 123	8 B
12C	CUỐI	K 123	9 D
12C	CUỐI	K 123	10 B
12C	CUỐI	K 123	11 A
12C	CUỐI	K 123	12 D
12C	CUỐI	K 123	13 A
12C	CUỐI	K 123	14 B
12C	CUỐI	K 123	15 D
12C	CUỐI	K 123	16 A
12C	CUỐI	K 123	17 A
12C	CUỐI	K 123	18 A
12C	CUỐI	K 123	19 C
12C	CUỐI	K 123	20 C
12C	CUỐI	K 123	21 D
12C	CUỐI	K 123	22 C
12C	CUỐI	K 123	23 D
12C	CUỐI	K 123	24 D
12C	CUỐI	K 123	25 B
12C	CUỐI	K 123	26 C
12C	CUỐI	K 123	27 A
12C	CUỐI	K 123	28 A
12C	CUỐI	K 123	29 D
12C	CUỐI	K 123	30 C
12C	CUỐI	K 123	31 A
12C	CUỐI	K 123	32 B
12C	CUỐI	K 123	33 A
12C	CUỐI	K 123	34 C
12C	CUỐI	K 123	35 C
12C	CUỐI	K 123	36 D
12C	CUỐI	K 123	37 D
12C	CUỐI	K 123	38 D
12C	CUỐI	K 123	39 B
12C	CUỐI	K 123	40 C
12C	CUỐI	K 234	1 C
12C	CUỐI	K 234	2 C
12C	CUỐI	K 234	3 B
12C	CUỐI	K 234	4 B
12C	CUỐI	K 234	5 C
12C	CUỐI	K 234	6 C

12C CUỐI K 234	7 A
12C CUỐI K 234	8 C
12C CUỐI K 234	9 D
12C CUỐI K 234	10 C
12C CUỐI K 234	11 C
12C CUỐI K 234	12 A
12C CUỐI K 234	13 B
12C CUỐI K 234	14 B
12C CUỐI K 234	15 D
12C CUỐI K 234	16 B
12C CUỐI K 234	17 A
12C CUỐI K 234	18 C
12C CUỐI K 234	19 B
12C CUỐI K 234	20 C
12C CUỐI K 234	21 B
12C CUỐI K 234	22 B
12C CUỐI K 234	23 D
12C CUỐI K 234	24 B
12C CUỐI K 234	25 D
12C CUỐI K 234	26 D
12C CUỐI K 234	27 A
12C CUỐI K 234	28 D
12C CUỐI K 234	29 A
12C CUỐI K 234	30 A
12C CUỐI K 234	31 D
12C CUỐI K 234	32 A
12C CUỐI K 234	33 D
12C CUỐI K 234	34 A
12C CUỐI K 234	35 D
12C CUỐI K 234	36 D
12C CUỐI K 234	37 C
12C CUỐI K 234	38 B
12C CUỐI K 234	39 A
12C CUỐI K 234	40 A
12C CUỐI K 345	1 B
12C CUỐI K 345	2 B
12C CUỐI K 345	3 D
12C CUỐI K 345	4 D
12C CUỐI K 345	5 B
12C CUỐI K 345	6 C
12C CUỐI K 345	7 C
12C CUỐI K 345	8 B
12C CUỐI K 345	9 D
12C CUỐI K 345	10 B
12C CUỐI K 345	11 D
12C CUỐI K 345	12 B
12C CUỐI K 345	13 C

12C CUỐI K 345	14 C
12C CUỐI K 345	15 A
12C CUỐI K 345	16 A
12C CUỐI K 345	17 B
12C CUỐI K 345	18 A
12C CUỐI K 345	19 B
12C CUỐI K 345	20 D
12C CUỐI K 345	21 C
12C CUỐI K 345	22 A
12C CUỐI K 345	23 D
12C CUỐI K 345	24 C
12C CUỐI K 345	25 C
12C CUỐI K 345	26 A
12C CUỐI K 345	27 D
12C CUỐI K 345	28 D
12C CUỐI K 345	29 A
12C CUỐI K 345	30 D
12C CUỐI K 345	31 A
12C CUỐI K 345	32 A
12C CUỐI K 345	33 B
12C CUỐI K 345	34 C
12C CUỐI K 345	35 A
12C CUỐI K 345	36 D
12C CUỐI K 345	37 B
12C CUỐI K 345	38 C
12C CUỐI K 345	39 C
12C CUỐI K 345	40 A
12C CUỐI K 456	1 A
12C CUỐI K 456	2 D
12C CUỐI K 456	3 B
12C CUỐI K 456	4 B
12C CUỐI K 456	5 D
12C CUỐI K 456	6 D
12C CUỐI K 456	7 C
12C CUỐI K 456	8 A
12C CUỐI K 456	9 D
12C CUỐI K 456	10 C
12C CUỐI K 456	11 B
12C CUỐI K 456	12 A
12C CUỐI K 456	13 C
12C CUỐI K 456	14 D
12C CUỐI K 456	15 A
12C CUỐI K 456	16 B
12C CUỐI K 456	17 C
12C CUỐI K 456	18 A
12C CUỐI K 456	19 D
12C CUỐI K 456	20 B

12C CUỐI K 456	21 D
12C CUỐI K 456	22 C
12C CUỐI K 456	23 B
12C CUỐI K 456	24 B
12C CUỐI K 456	25 D
12C CUỐI K 456	26 C
12C CUỐI K 456	27 A
12C CUỐI K 456	28 A
12C CUỐI K 456	29 A
12C CUỐI K 456	30 C
12C CUỐI K 456	31 B
12C CUỐI K 456	32 A
12C CUỐI K 456	33 C
12C CUỐI K 456	34 A
12C CUỐI K 456	35 D
12C CUỐI K 456	36 D
12C CUỐI K 456	37 B
12C CUỐI K 456	38 B
12C CUỐI K 456	39 C
12C CUỐI K 456	40 C

ĐÁP ÁN - LỊCH SỬ 12

CÂU	123	234	345	456
1	B	C	B	A
2	B	C	B	D
3	B	B	D	B
4	A	B	D	B
5	C	C	B	D
6	B	C	C	D
7	C	A	C	C
8	B	C	B	A
9	D	D	D	D
10	B	C	B	C
11	A	C	D	B
12	D	A	B	A
13	A	B	C	C
14	B	B	C	D
15	D	D	A	A
16	A	B	A	B
17	A	A	B	C
18	A	C	A	A
19	C	B	B	D
20	C	C	D	B
21	D	B	C	D
22	C	B	A	C
23	D	D	D	B
24	D	B	C	B
25	B	D	C	D
26	C	D	A	C
27	A	A	D	A
28	A	D	D	A
29	D	A	A	A
30	C	A	D	C
31	A	D	A	B
32	B	A	A	A
33	A	D	B	C
34	C	A	C	A
35	C	D	A	D
36	D	D	D	D
37	D	C	B	B

38	D	B	C	B
39	B	A	C	C
40	C	A	A	C